

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ BẢN THÂN

Thực hiện 3 tuần từ Từ 06/10 đến 24/10/2025

I.MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Mạng nội dung chủ đề	Nguồn	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Khuôn mặt của bé	Một ngày của bé	An toàn cho bé	
								06/10-24/10	13/10-17/10	20/10-24/10	
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT											
A. Phát triển vận động											
1. Động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp											
1	Thực hiện đủ các bước của động tác hô hấp trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	KQMD	Bài 2: Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	KQMD	- HH2: Thổi bóng bay; Tay2: Hai tay đưa lên cao-hạ xuống; Bụng 2: Đứng hai tay đưa lên cao, nghiêng người sang 2 bên; Chân 2: Dậm chân tại chỗ; Bật 2: Bật tiến về trước- lùi lại (Quyền 6- Quyền vui, giải trí)- MĐ liên hệ	Khối	Sân chơi	TDS	TDS	TDS	
*	2. Kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chất trong vận động										
* Vận động: đi											
2	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi trong đường hẹp 3m x 0,2m, đầu đội túi cát	KQMD	Đi trong đường hẹp 3m x 0,2m, đầu đội túi cát	KQMD	- Đi trong đường hẹp 3m x 0,2m, đầu đội túi cát (SEL- lồng ghép)	Cả lớp	Sân chơi		HĐH	HĐNT	
*	- Vận động: bật, nhảy										
3	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động nhảy lò cò 2m	NDCT	Nhảy lò cò 2m	NDCT	- Nhảy lò cò 2m(SEL- lồng ghép)	Cả lớp	Sân chơi			HĐH	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung chủ đề	Nguồn	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Khuôn mặt của bé	Một ngày của bé	An toàn cho bé	
								06/10-24/10	13/10-17/10	20/10-24/10	
4	Trò chơi vận động và các trò chơi dân gian.	KQMD	- Biết chơi các trò chơi vận động và các trò chơi dân gian, thông qua mỗi trò chơi vận động củng cố các kỹ năng vận động cho trẻ	KQMD	- Trò chơi: Dung dăng dung dẻ(Q6. Quyền vui chơi, giải trí) MD liên hệ	Cả lớp	Sân chơi	HĐNT	HĐNT		
*	4. Các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt và sử dụng một số đồ dùng, dụng cụ										
5	Thực hiện được vận động xoay tròn cổ tay	KQMD	Xoay tròn cổ tay	KQMD	- Trò chơi: Thi ai múa dẻo	Cả lớp	Lớp học	ĐTT		HĐNT	
6	Biết tự cài, cởi cúc to	KQMD	Cài, cởi cúc to	KQMD	- Tập cài, cởi cúc áo(SEL-lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học	HĐH	KH		
*	B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe										
	1. Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe										
7	Phân biệt được màu sắc, kích thước, hình dạng, mùi vị của một số thực phẩm thông thường, sẵn có tại địa phương	KQMD	Nhận biết màu sắc, kích thước, hình dạng, mùi vị của một số thực phẩm quen thuộc	KQMD	- Trò chơi: Nhận biết thức ăn qua 1 số giác quan	Nhóm	Lớp học	VS-AN	VS-AN		
8	Biết ý nghĩa của việc ăn để giúp cơ thể cao lớn, khỏe mạnh Hình thành thái độ vui lòng chấp nhận và có hứng thú trong ăn uống, không kén chọn thức ăn	KQMD	Các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. Hình thành thái độ vui lòng chấp nhận và có hứng thú trong ăn uống, không kén chọn thức ăn	KQMD	- Trò chuyện về một số thói quen tốt trong ăn uống.	Cả lớp	Lớp học		VS-AN		
*	2. Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt 3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe										

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Mạng nội dung chủ đề	Nguồn	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Khuôn mặt của bé	Một ngày của bé	An toàn cho bé	
								06/10-24/10	13/10-17/10	20/10-24/10	
9	Có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở	KQMD	Một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở	KQMD	- Trò chuyện về một số nguy hiểm khi ăn nói chuyện, đùa nghịch	Cả lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN		
10	Biết chấp nhận và thực hiện được một số hành vi tốt trong vệ sinh phòng bệnh khi được nhắc nhở	KQMD	Giữ vệ sinh thân thể	KQMD	- Trò chuyện 1 số thói quen tốt về việc giữ vệ sinh thân thể(SEL- lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học	HĐNT	HĐNT	ĐTT	
* 4. Nhận biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh											
11	Nhận ra và biết tránh một số vật dụng khi được nhắc nhở	KQMD	Một số đồ vật gây nguy hiểm, nơi nguy hiểm	KQMD	- Quan sát, trò chuyện về một số đồ vật gây nguy hiểm (ổ cắm điện, vật sắc nhọn, vật gây bỏng,...).	Cả lớp	Lớp học		HĐNT	HĐC	
12	Nhận ra và biết tránh nơi nguy hiểm khi được nhắc nhở	KQMD	Một số khu vực nguy hiểm	KQMD	- Quan sát, trò chuyện về một số nơi nguy hiểm (ao, hồ sông, cầu thang, lan can, ổ điện...Q1 Quyền sống)- MĐ liên hệ	Cả lớp	Lớp học		HĐNT	HĐNT	
13	Biết tránh và không làm một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở phù hợp độ tuổi	KQMD	Tránh và không làm những việc có thể gây nguy hiểm cho bản thân: Leo trèo, nghịch vật sắc nhọn, đi theo người lạ...	KQMD	- Cho trẻ quan sát 1 số tình huống có thể gây nguy hiểm cho bản thân, trò chuyện giáo dục trẻ.(Q1 Quyền sống)MĐ liên hệ	Cả lớp	Lớp học	HĐNT		HĐNT	
14	Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ	NDCT	Một số trường hợp khẩn cấp: Chảy máu, có người	NDCT	- Trò chuyện về cách xử lý khi gặp xâm hại(SEL- lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học	HĐNT		HĐC	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung chủ đề	Nguồn	Nội dung hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Khuôn mặt của bé	Một ngày của bé	An toàn cho bé	
								06/10-24/10	13/10-17/10	20/10-24/10	
			bị ngã, có người rơi xuống nước...		- Trò chuyện về một số trường hợp khẩn cấp: Chảy máu, có người bị ngã, có người rơi xuống nước...	Cả lớp	Lớp học			HĐNT	
*	II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC										
	A. Khám phá khoa học										
	1. Các bộ phận cơ thể con người										
15	Biết sử dụng đúng giác quan, phối hợp các giác quan để xem xét, tìm hiểu đặc điểm của đối tượng (nhìn, nghe, ngửi, sờ...để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng)	KQMD	Các giác quan và chức năng của các giác quan	KQMD	- Trò chuyện về các giác quan và chức năng của các giác quan - Trò chuyện về sử dụng các giác quan nhận biết các món ăn, đồ uống.	Cả lớp Nhóm	Sân chơi Lớp học	KH VS-AN	 HĐNT	 VS-AN	
16	Biết một số bộ phận của cơ thể và chức năng của chúng	TLHD	Một số bộ phận cơ thể và chức năng của chúng	TLHD	- Quan sát trò truyện về đặc điểm chức năng của đôi bàn tay(Q24: Quyền của trẻ em khuyết tật) - MD liên hệ - Chơi trò chơi: Tìm và khoanh tròn các bộ phận cơ thể - Chơi trò chơi gắn bộ phận còn thiếu trên khuôn mặt. - Chơi trò chơi: Đặt số chấm tròn tương ứng với số lượng bộ phận cơ thể	Cả lớp Nhóm Nhóm Nhóm	Lớp học Lớp học Lớp học Lớp học	ĐTT HĐG HĐG HĐG	ĐTT 	 	
*	2. Đồ vật: - Đồ dùng, đồ chơi										

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Mạng nội dung chủ đề	Nguồn	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Khuôn mặt của bé	Một ngày của bé	An toàn cho bé	
								06/10-24/10	13/10-17/10	20/10-24/10	
17	Biết một số đặc điểm nổi bật và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc ở trường lớp	KQMD	Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi ở trường lớp	KQMD	- Kp nguyên liệu làm khẩu trang(5E)	Nhóm	Lớp học			HĐH	
*	3. Động vật và thực vật - Thời tiết, mùa										
18	Biết một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm	NDCT	Một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm	NDCT	- Trò chuyện, tìm hiểu về một số hoạt động của bé trong một ngày.(Q10. Bí mật đời sống riêng tư) MD toàn phần	Cả lớp	Lớp học		HĐH	KH	
*	1. Nhận biết tập hợp, số lượng, số thứ tự, đếm 3. Sắp xếp theo quy tắc										
19	Nhận ra được quy tắc sắp xếp của 2 đối tượng (AB) và tiếp tục thực hiện sao chép lại	KQMD	Xếp xen kẽ của 2 đối tượng (AB) theo tên gọi, màu sắc, hình dáng, tính chất	KQMD	- Chơi xếp xen kẽ 2 đối tượng (AB) theo công dụng(SEL- lồng ghép)	Nhóm	Lớp học		HĐG	HĐG	
*	6. Nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian										
20	Nhận biết được phía trên - phía dưới - phía trước - phía sau, tay phải - tay trái của bản thân	NDCT	Nhận biết phía trên - phía dưới; phía trước - phía sau; tay phải - tay trái của bản thân	NDCT	- Nhận biết phía trên - phía dưới của bản thân	Cả lớp	Lớp học		HĐC		
					- Nhận biết phía trước - phía sau của bản thân	Cả lớp	Lớp học	HĐH	HĐG	HĐG	
					- Nhận biết tay phải - tay trái của bản thân	Cả lớp	Lớp học		HĐH	ĐTT	
*	C. Khám phá xã hội 1. Nhận biết bản thân, gia đình, trường lớp mầm non và cộng đồng										

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Mạng nội dung chủ đề	Nguồn	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Khuôn mặt của bé	Một ngày của bé	An toàn cho bé	
								06/10-24/10	13/10-17/10	20/10-24/10	
21	Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, những thực phẩm cần thiết cho cơ thể khi được hỏi	KQMD	Tên, tuổi, giới tính của bản thân	KQMD	- Trò chuyện về tên, tuổi, giới tính của bản thân(Quyền 2 được khai sinh và có quốc tịch-Quyền 8 tự do tín ngưỡng, tôn giáo)	Cả lớp	Lớp học	HĐC			
					- Trò chuyện về những thức ăn via hệ miễn dịch vệ sinh không tốt cho sức khỏe.(Q.18 Quyền được bảo vệ khỏi chất ma túy)- MĐ liên hệ	Cả lớp	Sân chơi		ĐTT	HĐNT	
*	III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ A. Nghe hiểu lời nói										
22	Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMD	Nghe hiểu nội dung truyện kể phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMD	- Kể chuyện: Cậu bé mũi dài(SEL- lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học	HĐH			
					- Kể chuyện: Lợn con sạch lấm rồi(SEL- lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học	ĐTT			
					- Kể chuyện: Chú vịt xám	Cả lớp	Lớp học			HĐC	
23	Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMD	Nghe hiểu nội dung truyện đọc chủ đề bản thân	KQMD	- Đọc truyện: Lợn con sạch lấm rồi, Mỗi người một việc(2) ;Gấu con bị xâu rãng(3), cậu bé mũi dài(1)	Cả lớp	Lớp học	HĐC	ĐTT	VS-AN	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Mạng nội dung chủ đề	Nguồn	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Khuôn mặt của bé	Một ngày của bé	An toàn cho bé	
								06/10-24/10	13/10-17/10	20/10-24/10	
24	Có khả năng nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMD	Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với chủ đề bản thân	KQMD	- Nghe bài thơ, ca dao...: Cái lưỡi(1), miệng xinh(1), nằng(1); Chỉ chỉ chânh chânh(2); Tập tầm vông(2); Em tôi buồn ngủ buồn nghê(3); Cái bông đi chợ câu canh(3) ;tay thơm.(3)	Cả lớp	Lớp học	HĐG	HĐC	ĐTT	
*	B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày										
25	Biết bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu đơn mở rộng	KQMD	Trẻ sử dụng câu đơn, câu mở rộng để bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết	KQMD	- Sử dụng câu đơn, câu mở rộng để bày tỏ nhu cầu và hiểu biết	Cả lớp	Lớp học	ĐTT		ĐTT	
					- Biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép với mọi người xung quanh	Cả lớp	Lớp học	KH		ĐTT	
26	Kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: thăm ông bà, đi chơi, xem phim....	KQMD	Kể lại sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân và gia đình bằng 1-2 tình tiết	KQMD	- Kể về những sở thích, các hoạt động bé muốn tham gia của bản thân	Cả lớp	Lớp học		ĐTT		
27	Có khả năng đọc thuộc bài thơ phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMD	Đọc thuộc bài thơ phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMD	- Thơ: Xuống cầu thang	Cả lớp	Lớp học			HĐC	
					- Dạy thơ: Bé đánh răng(SEL- lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học		HĐH		
					- Dạy thơ: Cái ổ điện	Cả lớp	Lớp học			HĐH	
					- Dạy thơ: Đôi bàn tay bé(SEL- lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học	HĐC			

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Mạng nội dung chủ đề	Nguồn	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Khuôn mặt của bé	Một ngày của bé	An toàn cho bé	
								06/10-24/10	13/10-17/10	20/10-24/10	
28	Có khả năng đọc thuộc bài ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện		Đọc thuộc bài ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện		- Dạy trẻ đọc đồng dao: Kéo cưa lừa xẻ	Cả lớp	Lớp học		ĐTT		
* C. Làm quen với việc đọc - viết											
29	Thích tiếp xúc với chữ, sách truyện	KQMD	Đọc thơ chữ to về chủ đề bản thân	KQMD	- Đọc thơ chữ to: Đôi bàn tay bé(1), bé đánh răng(I1012, thỏ bông bị ốm.	Nhóm	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	
30	Biết cầm sách đúng chiều và mở sách, xem tranh và "đọc" truyện.	KQMD	Kể chuyện theo tranh về chủ đề bản thân	KQMD	- Kể chuyện theo tranh: Chú vịt xám(2) câu chuyện tay phải tay trái(1), mỗi người một việc(2), giấc mơ kỳ lạ(3)	Nhóm	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	
* IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI											
A. Phát triển tình cảm											
1. Thể hiện ý thức về bản thân											
31	Nói được tên, tuổi, giới tính, sở thích của bản thân	KQMD	Tên, tuổi, giới tính, sở thích của bản thân	KQMD	- Tên, tuổi, giới tính của bản thân	Cả lớp	Lớp học	ĐTT	ĐTT		
32	Nói được điều bé thích, không thích, nên làm và không được làm.	KQMD	Những điều bé thích, không thích, nên làm và không được làm	KQMD	- Trò chuyện về sở thích của bản thân.(Quyền10 bí mật đời sống riêng tư)	Cả lớp	Lớp học		HĐC		
					- Trò chuyện về những điều bé nên làm và không nên làm để giữ gìn vệ sinh bản thân	Cả lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
					- Những điều bé cần làm để phòng tránh những đồ vật nguy hiểm	Cả lớp	Lớp học			HĐH	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Nội dung chủ đề	Nguồn	Nội dung hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Khuôn mặt của bé	Một ngày của bé	An toàn cho bé	
								06/10-24/10	13/10-17/10	20/10-24/10	
					- Trò chuyện về những việc làm khi có dấu hiệu bị xâm hại. (Q14: Quyền được bảo vệ không bị xâm hại tình dục) MĐ liên hệ	Cả lớp	Sân chơi	HĐNT	HĐNT	ĐTT	
*	2. Thể hiện sự tự tin, tự lực										
33	Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời các câu hỏi	KQMD	Kể về bản thân thông qua những câu gợi mở của cô	KQMD	- Kể về hoạt động của bản thân một ngày ở trường. (SEL- lòng ghép)	Cả lớp	Lớp học	ĐTT	ĐTT		
					- Kể về đặc điểm, sở thích... bản thân	Cả lớp	Lớp học	ĐTT			
*	3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh										
34	Biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận	KQMD	Trẻ biết thể hiện trạng thái cảm xúc		Trò chuyện về các trạng thái cảm xúc của bé (SEL)	Nhóm	Lớp học	HĐH			
					Thực hành thể hiện cảm xúc qua một số tình huống	Nhóm	Lớp học		ĐTT		
35			Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói.	KQMD	- Thực hành thể hiện khuôn mặt cảm xúc theo yêu cầu của cô giáo	Cả lớp	Lớp học	HĐNT		HĐNT	
*	B. Phát triển kỹ năng xã hội										
	1. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội										
36	Thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng phù hợp độ tuổi	ĐP	Dạy trẻ có một số quy định nơi công cộng (nhận biết về an toàn giao thông qua 20 bộ phim "Bé vui giao thông")	ĐP	An toàn khi đi xe đạp	Cả lớp	Lớp học			ĐTT	
					An toàn khi ngồi trên xe ô tô	Cả lớp	Lớp học			ĐTT	
					Bé đi xe buýt	Cả lớp	Lớp học		ĐTT		
*	V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ										
	A. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và nghệ thuật										

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Mạng nội dung chủ đề	Nguồn	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Khuôn mặt của bé	Một ngày của bé	An toàn cho bé	
								06/10-24/10	13/10-17/10	20/10-24/10	
37	Biết bộc lộ cảm xúc (vui sướng, vỗ tay) và nói lên cảm nhận của mình khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật	KQMD	Nghe bài hát, bản nhạc; các bài dân ca phù hợp với độ tuổi và chủ đề bản thân:	KQMD	- Nghe bài hát, bản nhạc; + Nụ cười xinh + Tay thơm tay ngoan + Mời bạn ăn	Cả lớp	Lớp học	KH-HĐH		KH-HĐH	
38	Thích thú, ngắm nhìn và biết sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của tác phẩm tạo hình	KQMD	Nói cảm nhận về vẻ đẹp nổi bật của tác phẩm tạo hình	KQMD	- Nói cảm nhận về đẹp nổi bật của tác phẩm tạo hình về chủ đề bản thân	Cả lớp	Lớp học	KH-HĐH	KH-HĐH	HĐG	
*	B. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình										
39	Biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc	KQMD	Hát đúng giai điệu, lời ca của bài hát	KQMD	- Dạy hát: Cái mũi	Cả lớp	Lớp học	HĐC			
					- Dạy hát: Mời bạn ăn	Cả lớp	Lớp học		HĐC		
40	Có khả năng vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo	KQMD	Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc	KQMD	- Dạy VĐ múa: Rửa mặt như mèo(SEL- lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học	HĐC		ĐTT	
					- Dạy VĐ múa: Tay thơm tay ngoan	Cả lớp	Lớp học			ĐTT	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Mạng nội dung chủ đề	Nguồn	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Khuôn mặt của bé	Một ngày của bé	An toàn cho bé	
								06/10-24/10	13/10-17/10	20/10-24/10	
	phách, nhịp, vận động minh họa)		Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp		- Dạy VĐ vỗ đệm: Tập đếm	Cả lớp	Lớp học	ĐTT			
41	Biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý	KQMD	Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm phù hợp với từng chủ đề	KQMD	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm về chủ đề bản thân	Nhóm	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	
42	<i>Biết tô màu trong hình rõ ràng không chòem ra ngoài</i>	KQMD	<i>Tô màu hình vẽ</i>	KQMD	<i>- Tô màu đôi bàn tay(Quyền 5 được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu) MD bộ phận</i>	Cả lớp	Lớp học	HĐH			
43	Sử dụng một số kỹ năng vẽ nét thẳng, xiên, ngang để tạo thành bức tranh đơn giản	KQMD	Sử dụng một số kỹ năng vẽ nét thẳng, xiên, ngang để tạo thành bức tranh đơn giản	KQMD	- Vẽ khăn tay	Cả lớp	Lớp học		HĐH		
44	Biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối	KQMD	Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối	KQMD	-Nặn cây xúc xích	Cả lớp	Lớp học		HĐC		
45	Biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản	KQMD	Xếp và tạo ra những sản phẩm có cấu trúc đơn giản	KQMD	- Xếp trang phục bản thân từ lá cây.	Cả lớp	Sân chơi	HĐNT	HĐNT		
46	<i>Biết và gọi tên màu sắc cơ bản (màu nước)</i>	ĐP		ĐP	<i>- Tô màu chiếc khăn trang(SEL- lồng ghép)</i>	Nhóm	Lớp học			HĐG	

TT	Mục tiêu năm	Nguồn	Mạng nội dung chủ đề	Nguồn	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Khuôn mặt của bé	Một ngày của bé	An toàn cho bé	
								06/10-24/10	13/10-17/10	20/10-24/10	
			Hướng dẫn và giới thiệu cho trẻ làm quen với màu nước, tên màu		- Tô màu balo	Nhóm	Lớp học		HĐG		
*	C. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)										
47	Có khả năng tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích	KQMD	Sử dụng một số kỹ năng cắt, vẽ, dán, cài, uốn... để tạo ra sản phẩm.		- Làm khẩu trang(EDP)	Nhóm	Lớp học			HĐH	
Cộng số nội dung hoạt động phân bổ vào nhánh chủ đề			Chia theo lĩnh vực		Tổng số:			41	39	40	
					Lĩnh vực thể chất			9	10	10	
					Lĩnh vực nhận thức			8	8	8	
					Lĩnh vực ngôn ngữ			9	7	9	
					Lĩnh vực TCXH			7	7	6	
					Lĩnh vực thẩm mỹ			8	7	7	
			Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt trong ngày		Đón trả trẻ			8	9	10	
					Thể dục sáng			1	1	1	
					Hoạt động góc			7	6	7	
					Hoạt động ngoài trời			7	7	7	
					Vệ sinh - ăn ngủ			4	4	3	
					Hoạt động chiều			5	5	4	
					Kết hợp			2	1	2	
					Kết hợp HĐH			2	1	1	
					Thăm quan dã ngoại			0	0	0	
					Lễ hội			0	0	0	
					Hoạt động học			5	5	5	
					<u>Trong đó:</u> - Giờ thể chất			1	1	1	
					- Giờ nhận thức			1	2	1	
					- Giờ ngôn ngữ			1	1	1	
					- Giờ TC-KNXH			1	0	1	
					- Giờ thẩm mỹ			1	1	1	

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh
Khuôn mặt bé	1	Từ 06/10 đến 24/10/2025	Vũ Thị Quyên	
Một ngày của bé	1	Từ 13/10 đến 17/10/2025	Đào Thị Hằng	
An toàn cho bé	1	Từ 20/10 đến 24/10/2025	Vũ Thị Quyên	

III. CHUẨN BỊ

Nhánh Chuẩn bị	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3
	Khuôn mặt bé	Một ngày của bé	An toàn cho bé
Giáo viên	-KH chăm sóc giáo dục trẻ chủ đề: Khuôn mặt bé -Trang trí lớp tạo môi trường theo chủ đề " Khuôn mặt bé "; sưu tầm nguyên vật liệu cho trẻ chơi -Chuẩn bị đồ dùng trực quan, đồ dùng vệ sinh ăn ngủ phù hợp với từng nội dung hoạt động trong ngày. -Tuyên truyền với phụ huynh và cộng đồng về nội dung chương trình chăm sóc giáo dục trẻ và các hoạt động của nhà trường để tăng tỉ lệ trẻ ra lớp	-KH chăm sóc giáo dục trẻ chủ đề: Một ngày của bé. -Trang trí lớp tạo môi trường theo chủ đề " Một ngày của bé". Sưu tầm nguyên vật liệu cho trẻ chơi - Chuẩn bị đồ dùng trực quan, đồ dùng vệ sinh ăn ngủ phù hợp với từng nội dung hoạt động trong ngày. -Tuyên truyền với phụ huynh và cộng đồng về nội dung chương trình chăm sóc giáo dục trẻ và các hoạt động của nhà trường để tăng tỉ lệ trẻ ra lớp	-KH chăm sóc giáo dục trẻ chủ đề: An toàn cho bé. -Trang trí lớp tạo môi trường theo chủ đề " An toàn cho bé."; sưu tầm nguyên vật liệu cho trẻ chơi -Chuẩn bị đồ dùng trực quan, đồ dùng vệ sinh ăn ngủ phù hợp với từng nội dung hoạt động trong ngày. -Tuyên truyền với phụ huynh và cộng đồng về nội dung chương trình chăm sóc giáo dục trẻ và các hoạt động của nhà trường để tăng tỉ lệ trẻ ra lớp
Nhà trường	-Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho cô và trẻ tham gia vào các hoạt động đạt hiệu quả tốt nhất.		
Phụ huynh	-Sưu tầm 1 số nguyên học liệu phù hợp với chủ đề: Khuôn mặt bé . Sách , báo, lịch cũ, hộp giấy, chai lọ nhựa - Thường xuyên trao đổi với giáo viên chủ nhiệm về tình hình của con em mình và tích cực phối hợp cùng cô ôn luyện kiến thức cho con .	- Sưu tầm 1 số nguyên học liệu phù hợp với chủ đề: Một ngày của bé. Sách , báo, lịch cũ, hộp giấy, chai lọ nhựa - Thường xuyên trao đổi với giáo viên chủ nhiệm về tình hình của con em mình và tích cực phối hợp cùng cô ôn luyện kiến thức cho con.	- Sưu tầm 1 số nguyên học liệu phù hợp với chủ đề: An toàn cho bé. Sách , báo, lịch cũ, hộp giấy, chai lọ nhựa - Thường xuyên trao đổi với giáo viên chủ nhiệm về tình hình của con em mình và tích cực phối hợp cùng cô ôn luyện kiến thức cho con

Trẻ	- Tâm thế tốt khi tham gia vào các hoạt động cùng cô và bạn.	- Tâm thế tốt khi tham gia vào các hoạt động cùng cô và bạn.	- Tâm thế tốt khi tham gia vào các hoạt động cùng cô và bạn.
-----	--	--	--

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN

STT	HOẠT ĐỘNG	PHÂN PHỐI VÀO CÁC NGÀY TRONG TUẦN					GHI CHÚ
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ	* Chung: - TC về chủ đề bản thân. - Dạy trẻ cất cũi đồ dung, ba lô, dép đúng nơi quy định. - Dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, xin phép cô khi có nhu cầu đi vệ sinh. - Dạy trẻ thể hiện lời nói khi có nhu cầu cá nhân. - Đọc các câu chuyện chủ đề: Bản thân.					
		N1: Trò chuyện về chủ đề : Cơ thể bé - Trò chơi: Thi ai múa dẻo - Quan sát trò truyện về đặc điểm chức năng của đôi bàn tay(Q24: Quyền của trẻ em khuyết tật) – MĐ liên hệ - Kể chuyện: Lợn con sạch lắm rồi(SEL- lồng ghép) - Sử dụng câu đơn, câu mở rộng để bày tỏ nhu cầu và hiểu biết - Tên, tuổi, giới tính của bản thân - Kể về hoạt động của bản thân một ngày ở trường. (SEL- lồng ghép) - Kể về đặc điểm, sở thích...bản thân - Dạy VĐ võ đệm: Tập đếm - Kể về hoạt động của bản thân một ngày ở trường. (SEL- lồng ghép)					
		N2 : - Quan sát trò truyện về đặc điểm chức năng của đôi bàn tay(Q24: Quyền của trẻ em khuyết tật) - MĐ liên hệ - Trò chuyện về những thức ăn via hè mát vệ sinh không tốt cho sức khỏe.(Q.18 Quyền được bảo vệ khỏi chất ma túy) - MĐ liên hệ - Đọc truyện: Mỗi người một việc - Kể về những sở thích, các hoạt động bé muốn tham gia của bản thân - Dạy trẻ đọc đồng dao: Kéo cưa lừa xẻ - Tên, tuổi, giới tính của bản thân - Kể về hoạt động của bản thân một ngày ở trường. (SEL- lồng ghép) - Thực hành thể hiện cảm xúc qua một số tình huống - Xem video: Bé đi xe buýt					
		N3: - Trò chuyện 1 số thói quen tốt về việc giữ vệ sinh thân thể(SEL- lồng ghép) - Nhận biết tay phải - tay trái của bản thân					

STT	HOẠT ĐỘNG	PHÂN PHỐI VÀO CÁC NGÀY TRONG TUẦN					GHI CHÚ	
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
		- Nghe bài thơ, ca dao...: Em tôi buồn ngủ buồn nghe(3); Cái bóng đi chợ cầu canh(3) ;tay thơm.(3) - Sử dụng câu đơn, câu mở rộng để bày tỏ nhu cầu và hiểu biết - Biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép với mọi người xung quanh - Trò chuyện về những việc làm khi có dấu hiệu bị xâm hại. - Xem video: An toàn khi đi xe đạp, An toàn khi ngồi trên xe ô tô - Dạy VĐ múa: Rửa mặt như mèo(SEL- lồng ghép) - Dạy VĐ múa: Tay thơm tay ngoan						
2	Thể dục sáng	* Khởi động: Đi vòng tròn đi các kiểu đi: kiễng gót, gót chân, cúi người, chạy nhanh chạy chậm... * Trọng động: - Tập BTPTC: + HH2: Thổi bóng bay; + Tay2: Hai tay đưa lên cao- hạ xuống; + Bụng 2: Đứng hai tay đưa lên cao, nghiêng người sang 2 bên; + Chân 2: Dậm chân tại chỗ; + Bật 2: Bật tiến về trước- lùi lại - TCVD: Lộn cầu vòng. * Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng 2- 3 vòng. Quyền 6- Quyền vui, giải trí- MD liên hệ						
3	HĐH	N1	Ngày 6/10 PTTC - Tập cài, cởi cúc áo(SEL- lồng ghép)	Ngày 7/10 PTTCXH Trò chuyện về các trạng thái cảm xúc của bé(SEL)	Ngày 8/10 PTNT - Nhận biết phía trước - phải sau của bản thân	Ngày 9/10 PTNN - Kể chuyện: Cậu bé mũi dài(SEL- lồng ghép)	Ngày 10/10 PTTM Tô màu đôi bàn tay (Quyền 5 được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu)- MD bộ phận	
		N2	Ngày 13/10 PTTC - Đi trong đường hẹp 3m x 0,2m, đầu đội túi cát (SEL- lồng ghép)	Ngày 14/10 PTNT Trò chuyện, tìm hiểu về một số hoạt động của bé trong một ngày.(Q10. Bí mật	Ngày 15/10 PTNN - Dạy thơ: Bé đánh răng(SEL- lồng ghép)	Ngày 16/10 PTNT Nhận biết tay phải - tay trái của bản thân	Ngày 17/10 PTTM Vẽ khăn tay	

STT	HOẠT ĐỘNG		PHÂN PHỐI VÀO CÁC NGÀY TRONG TUẦN					GHI CHÚ
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
				đời sống riêng tư) - MĐ toàn phần				
		N3	Ngày 20/10 PTTCKNXH Những điều bé cần làm để phòng tránh những đồ vật nguy hiểm	Ngày 21/10 STEAM Kp nguyên liệu làm khẩu trang(5E)	Ngày 22/10 PTTC - Nhảy lò cò 2m(SEL- lồng ghép)	Ngày 23/10 PTNN Dạy thơ: Cái ổ điện	Ngày 24/10 STEAM Làm khẩu trang (EDP)	
4	HDN T	N1	Ngày 6/10 - QSCMĐ: - Trò chuyện 1 số thói quen tốt về việc giữ vệ sinh thân thể(SEL- lồng ghép) - TCVD : Thực hành thể hiện khuôn mặt cảm xúc theo yêu cầu của cô giáo -Chơi tự do: Dung dăng dung dề (Q6. Quyền vui chơi, giải trí) MĐ liên hệ	Ngày 7/10 - QSCMĐ: Cho trẻ quan sát 1 số tình huống có thể gây nguy hiểm cho bản thân, trò chuyện giáo dục trẻ.(Q1:Quyền sống) – MĐ liên hệ - TCVD: Dung dăng dung dề - Chơi tự do: Xếp trang phục bản thân từ lá cây.	Ngày 8/10 - QSCMĐ: Trò chuyện về những việc làm khi có dấu hiệu bị xâm hại. - TCVD: Thi ai múa dẻo. - Chơi tự do: Dung dăng dung dề(Q6. Quyền vui chơi, giải trí) MĐ liên hệ	Ngày 9/10 - QSCMĐ: - Trò chuyện về cách xử lý khi gặp xâm hại - TCVD: Đu dây -Chơi tự do: Xếp trang phục bản thân từ lá cây.	Ngày 10/10 -QSCMĐ:Trò chuyện về cách đảm bảo an toàn khi đi học về - TCVD: Thực hành thể hiện khuôn mặt cảm xúc theo yêu cầu của cô giáo - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.	
		N2	Ngày 13/10 - QSCMĐ: Quan sát, trò chuyện về một số đồ vật gây nguy hiểm (ổ cắm điện, vật sắc	Ngày 14/10 - QSCMĐ:- Trò chuyện 1 số thói quen tốt về việc giữ vệ	Ngày 15/10 - QSCMĐ: Trò chuyện về sử dụng các giác quan nhận biết các món ăn, đồ uống.	Ngày 16/10 -QSCMĐ:- Quan sát, tc về một số nơi nguy hiểm (ao, hồ sông, cầu thang, lan can, ổ	Ngày 17/10 QSCMĐ: Tc về những việc làm khi có dấu hiệu bị xâm hại.	

STT	HOẠT ĐỘNG		PHÂN PHỐI VÀO CÁC NGÀY TRONG TUẦN					GHI CHÚ
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			nhọn, vật gây bỏng,...). -VĐCB: Dung dăng dung dề(Q6. Quyền vui chơi, giải trí) MĐ liên hệ - Chơi tự do:Vẽ trên cát bằng ngón tay.	sinh thân thể(SEL-lồng ghép) - TCVĐ: Lộn cầu vòng - Chơi tự do. Chơi với cát	-TCVĐ: Kéo cưa lừa xẻ -Chơi tự do:Chơi với đồ chơi ngoài trời	điện...Q1 Quyền sống)- MĐ liên hệ - TCVĐ: Bịt mắt bắt dê - Chơi tự do: Thực hành khuôn mặt cảm xúc theo yêu cầu của cô giáo.	-TCVĐ: Dung dăng dung dề(Q6. Quyền vui chơi, giải trí) MĐ liên hệ - Chơi tự do: Xếp trang phục bản thân từ lá cây.	
		N3	Ngày 20/10 -QSCMĐ: Trò chuyện về một số trường hợp khẩn cấp: Chảy máu, có người bị ngã, có người rơi xuống nước... TCVĐ: Thực hành thể hiện khuôn mặt cảm xúc theo yêu cầu của cô giáo - Chơi tự do : Chơi với đồ chơi tự tạo	Ngày 21/10 - QSCMĐ:- Quan sát, trò chuyện về một số nơi nguy hiểm (ao, hồ sông, cầu thang, lan can, ổ điện...Q1 Quyền sống)- MĐ liên hệ - TCVĐ: Thi ai múa dẻo - Chơi tự do: Chơi với đá sỏi	Ngày 22/10 - QSCMĐ: Trò chuyện về những thức ăn vicia hệ mất vệ sinh không tốt cho sức khỏe.(Q.18 Quyền được bảo vệ khỏi chất ma túy)- MĐ liên hệ -TCVĐ: - Đi trong đường hẹp 3m x 0,2m, đầu đội túi cát (SEL-lồng ghép)	Ngày 23/10 -QSCMĐ:Trò chuyện về một số trường hợp khẩn cấp: Chảy máu, có người bị ngã, có người rơi xuống nước... - TCVĐ: Dung dăng dung dề - Chơi tự do:Chơi với bong bóng xà phòng.	Ngày 24/10 - QSCMĐ: Cho trẻ quan sát 1 số tình huống có thể gây nguy hiểm cho bản thân, trò chuyện giáo dục trẻ.(Q1 Quyền sống)MĐ liên hệ - TCVĐ:Nhảy lò cò - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.	
5	Vệ sinh ăn ngủ		* Chung: - Rèn một số thói quen tốt trong ăn uống. - Thu dọn đồ dùng sau khi ăn giúp cô. - Giúp cô chải chiếu, phơi khăn - Trò chuyện về những điều bé nên làm và không nên làm để giữ gìn vệ sinh bản thân					
			N1: - Trò chơi: Nhận biết thức ăn qua 1 số giác quan - Trò chuyện về một số nguy hiểm khi ăn nói chuyện, đùa nghịch - Trò chuyện về sử dụng các giác quan nhận biết các món ăn, đồ uống.					
			N2: - Trò chuyện về một số nguy hiểm khi ăn nói chuyện, đùa nghịch - Trò chuyện về một số thói quen tốt trong ăn uống.					

STT	HOẠT ĐỘNG		PHÂN PHỐI VÀO CÁC NGÀY TRONG TUẦN					GHI CHÚ
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			- Trò chơi: Nhận biết thức ăn qua 1 số giác quan N3: - Trò chuyện về sử dụng các giác quan nhận biết các món ăn, đồ uống. - Đọc truyện: Gấu con bị sâu răng(3)					
6	HDC	N1	Ngày 6/10 - Tc về tên, tuổi, giới tính của bản thân(Quyền 2 được khai sinh và có quốc tịch- Quyền 8 tự do tín ngưỡng, tôn giáo) – MD liên hệ - Nêu gương cuối ngày. - Trả trẻ.	Ngày 7/10 - Đọc truyện: Lợn con sạch bẩn rồi, -Nêu gương cuối ngày. - Trả trẻ	Ngày 8/10 - Nhóm 1: Học TA - Nhóm 2: - Dạy thơ: Đôi bàn tay bé(SEL- lồng ghép) - Nêu gương cuối ngày. - Trả trẻ	Ngày 9/10 - Nhóm 1: Học TA - Nhóm 2: Dạy hát: Cái mũi - Nêu gương cuối ngày. - Trả trẻ	Ngày 10/10 - Dạy VĐ múa: Rửa - Dạy VĐ múa: Rửa mặt như mèo(SEL- lồng ghép) - Nêu gương cuối tuần. - Trả trẻ	
		N2	Ngày 13/10 - Nhận biết phía trên - phía dưới của bản thân - Nêu gương cuối ngày. - Trả trẻ	Ngày 14/10 - Nghe bài thơ, ca dao...: Chi chi chành chành(2); Tập tầm vông(2) - Nêu gương cuối ngày. - Trả trẻ	Ngày 15/10 - Nhóm 1: Học TA - Nhóm 2:Dạy hát: Mời bạn ăn - Nêu gương cuối ngày. - Trả trẻ	Ngày 16/10 - Nhóm1: Học TA - Nhóm 2: Trò chuyện về sở thích của bản thân.(Quyền10 bí mật đời sống riêng tư)- MD liên hệ - Nêu gương cuối ngày. - Trả trẻ	Ngày 17/10 - Nặn cây xúc xích - Nêu gương cuối tuần. - Trả trẻ	
		N3	Ngày 20/10 Bước thực hiện E1, E2 gờ khám phá nguyên liệu làm khẩu trang -- Nêu gương cuối ngày. - Trả trẻ	Ngày 21/10 -Quan sát, trò chuyện về một số đồ vật gây nguy hiểm (ổ cắm điện, vật sắc nhọn, vật gây bỏng,...). - Nêu gương cuối ngày.	Ngày 22/10 - Nhóm 1: Học TA - Nhóm 2: Thơ: Xuống cầu thang - Kể chuyện: Chú vịt xám - Nêu gương cuối ngày.	Ngày 23/10 -Nhóm 1: Học TA - Nhóm 2: Thực hiện bước hỏi, tương tác và thiết kế giờ “Làm khẩu trang” - Nêu gương cuối ngày. - Trả trẻ	Ngày 24/10 - Trò chuyện về cách xử lý khi gặp xâm hại(SEL- lồng ghép)(Q14: Quyền được bảo vệ không bị xâm hại tình dục) MD liên hệ	

STT	HOẠT ĐỘNG		PHÂN PHỐI VÀO CÁC NGÀY TRONG TUẦN					GHI CHÚ
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
				- Trả trẻ	- Trả trẻ		- Nêu gương cuối tuần. - Trả trẻ	

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT

Tên góc chơi	Nội dung chơi	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	N1	N2	N3
1. Góc phân vai *Nấu ăn	- Bếp ăn trường bé nấu một số món ăn phục vụ các bạn học sinh, món ăn dịp tết trung thu	- Trẻ biết lựa chọn thực phẩm, chế biến và nấu một số món ăn đơn giản từ các loại động vật: Tôm, cua, cá, trứng, rau, củ. Đặt tên cho các món ăn. - Biết bày và giới thiệu các món ăn, mời và phục vụ học sinh. - Biết thực hiện công việc được giao, biết tôn trọng và hợp tác, chấp nhận trong khi chơi.	- Tập dề, mũ, thực đơn các món ăn. - Bộ nấu ăn: Nồi, bát, thìa, đĩa, đũa, dao, thớt, đũa, thìa, lọ xúp, dầu ăn, muối, bột ngọt, khăn trải bàn. ... - Thực phẩm: tôm, cua, cá, trứng, giò, chả nem, thịt, rau, quả...	- Trẻ về nhóm cùng thỏa thuận vai chơi, công việc của từng thành viên trong bếp ăn. - Thực hiện các công việc đã được phân công: Đi chợ, chế biến thực phẩm, nấu, bày bàn ăn... - Lấy đúng hàng cho khách. - Thu dọn đồ chơi khi chơi xong.	X	X	X
* Bế em	- Bế em, chăm sóc em	- Trẻ biết bế em, ru em ngủ, cho em ăn, tắm gội cho em.	- Búp bê, đồ dùng cho búp bê: quần áo, bình sữa, chậu tắm...	- Trẻ về nhóm chơi - Gài hình ảnh sở thích của bé. - Sắp xếp các đồ dùng - Thực hiện các thao bế em, ru em, tắm gội cho em, cho em ăn...	X	X	X
* Bác sĩ	- Khám bệnh phát thuốc, tiêm cho các bệnh nhân nhi.	Biết 1 số công việc của bác sĩ, y tá. - Biết thực hiện 1 số thao tác đơn giản của bác sĩ, y tá về chăm sóc,	- Hình ảnh lịch trực - Trang phục bác sĩ, dụng cụ y tế, một số thuốc.... - Mô hình khám, tranh ảnh về một số bệnh.	- Trẻ về nhóm phân vai chơi bác sĩ, y tá. - Gài hình ảnh lịch trực - Sắp xếp các đồ dùng, dụng cụ khám chữa bệnh.	X	X	X

Tên góc chơi	Nội dung chơi	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	N1	N2	N3
		khám chữa bệnh cho các bệnh nhân. - Biết lắng nghe ý kiến, nói nhẹ nhàng để dẫn dò, lịch sự với bệnh nhân.		- Thực hiện các thao tác khám, chữa bệnh cho bệnh nhân và dặn dò bệnh nhân.			
* Bán hàng	- Bán một số đồ dùng, đồ chơi trang phục của bạn trai bạn gái.	- Biết chào mời, cảm ơn khách hàng, nói giá tiền các mặt hàng. - Biết lấy đúng hàng cho khách và nhận tiền của khách bằng 2 tay	- Quần áo, mũ, dép, vòng, nhẫn...	- Trẻ về nhóm phân vai chơi, nhiệm vụ của từng vai chơi	x	x	x
	- Bán đồ dùng đồ chơi trang phục, thực phẩm an toàn.	- Bước đầu có ngôn ngữ phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp với khách hàng.	- Một số mặt hàng trang phục đồ dùng đồ chơi an toàn.	- Cài các băng giá và mặt hàng. - Bày các mặt hàng lên giá. - Giao bán hàng. - Lấy hàng cho khách và giao lưu nói chuyện với khách hàng.			x
	- Bán một số đồ dùng, thực phẩm		- Một số mặt hàng trang phục đồ dùng ...- Rau củ, quả, đồ dùng sinh hoạt hàng ngày...	- Thu dọn đồ chơi khi chơi xong.	x	x	
2. Góc xây dựng	- Xây dựng trường mầm non. Lắp ghép cơ thể bé.	- Trẻ biết xếp các hình khối có sẵn thành các bộ phận cơ thể bé.	- Thẻ đeo. - Các khối, gạch, cây cối. - Nút ghép, lắp ghép.	- Đeo thẻ, thỏa thuận chơi.	x		
	- Xây dựng khu vui chơi, lắp ghép đồ chơi an toàn.	- Trẻ biết xếp các hình khối có sẵn thành khu vui chơi		- Gài băng thiết kế công trình. - Dùng các khối xếp thành công trình. - Trang trí cho công trình. - Lắp ghép đồ chơi.		x	

Tên góc chơi	Nội dung chơi	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	N1	N2	N3
	- Xây dựng khu vui chơi, lắp ghép đồ chơi an toàn.	- Trẻ biết xếp các khối thành mô hình khu vui chơi, lắp ghép một số đồ dùng đồ chơi an toàn.					X
3. Góc học tập *Góc toán	- Chơi trò chơi: Tìm và khoanh tròn các bộ phận cơ thể	- Trẻ biết khoanh tròn vào các bộ phận cơ thể.	- Bảng chơi có vẽ các bộ phận cơ thể, bút viết bảng.	- Đeo thẻ thỏa thuận chơi và lấy đồ dùng chơi. - Chơi các trò chơi theo các bảng và mẫu gợi ý của cô. - Thu dọn đồ dùng đồ chơi.	X		
	- Chơi trò chơi gắn bộ phận còn thiếu trên khuôn mặt	Trẻ biết gắn các bộ phận cơ thể còn thiếu trên khuôn mặt.	- Bài vẽ khuôn mặt còn thiếu lô tô bộ phận trên khuôn mặt.		X		
	- Chơi trò chơi: Đặt số chấm tròn tương ứng với số lượng bộ phận cơ thể	- Trẻ biết đặt số chấm tròn tương ứng với số lượng bộ phận cơ thể.	- Bảngлото các bộ phận cơ thể, chấm tròn.		X		
	- Chơi xếp xen kẽ 2 đối tượng (AB) theo công dụng(SEL- lồng ghép)	- Trẻ biết xếp xen kẽ 2 đối tượng (AB) theo công dụng.	- Bảng xếp xen kẽ 2 đối tượng(AB), lô tô các bộ phận cơ thể.			X	X
	- Nhận biết phía trước - phía sau của bản thân	- Trẻ nhận biết phía trước, phía sau của bản thân.	Một số đồ chơi			X	
* Góc sách truyện	- Đọc thơ chữ to	- Trẻ biết đọc thơ chữ to	- Đọc thơ chữ to: Đôi mắt của em (1), bé ơi(2), thỏ bông bị ốm, bàn chân của bé (3)	- Đeo thẻ thỏa thuận chơi và lấy đồ dùng chơi. - Chơi các trò chơi trong góc chơi. - Thu dọn đồ dùng đồ chơi.	X	X	X
	- Kể chuyện theo tranh.	- Trẻ biết kể chuyện theo tranh.	- Kể chuyện theo tranh: Chú vịt xám(2) câu chuyện tay phải tay trái(1), mỗi người một việc(2), giấc mơ kỳ lạ(3)		X	X	X

Tên góc chơi	Nội dung chơi	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	N1	N2	N3
Góc NT	- Trang trí tranh rỗng	- Trẻ biết trang trí tranh rỗng theo chủ đề từ những vật liệu cho sẵn	- Tranh rỗng theo chủ đề, nguyên vật liệu	- Đeo thẻ thỏa thuận chơi và lấy đồ dùng chơi. - Chơi các trò chơi trong góc chơi. - Thu dọn đồ dùng đồ chơi.	X	X	X
	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm về chủ đề bản thân	- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu để tạo ra các sản phẩm về chủ đề bản thân.	- Giấy màu, sáp màu, đất nặn, băng con...		X	X	X
	- Tô màu chiếc khẩu trang(SEL- lồng ghép)	- Trẻ biết tô màu khẩu trang, ba lô	- Giấy vẽ, , sáp màu.			X	X
	- Tô màu món ăn	Trẻ biết tô màu các món ăn.	- Giấy vẽ, bìa, sáp màu.				X

Ngày 29 tháng 9 năm 2025

NGƯỜI DUYỆT

NGƯỜI LẬP

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 21/5/2025 10:06/10/2025
bởi Đào Thị Hằng (31313303_hangdt) – Trường Mầm non An Hồng